

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định các nội dung được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định các nội dung được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định nội dung được giao theo Quyết định này.

b) Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý.

2. Thủ trưởng các cơ quan được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định nội dung được giao có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy định nội dung được giao; hằng tuần tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ; báo cáo, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của cơ quan để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định nội dung được giao.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, C3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế

DANH MỤC

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định các nội dung được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
I	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (15 Quyết định)							
1	Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	01/01/2026	Khoản 19 Điều 1 và điểm b khoản 24 Điều 1	Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý IV/2026	
2	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày	01/01/2026	Khoản 4, điểm c khoản 9 và khoản 12 Điều 3	Quyết định quy định một số cơ chế,	Sở Nông nghiệp và Môi	Các sở, ban, ngành,	Quý I/2026	Đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (<i>nội dung giao</i>)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai			chính sách hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai	trường	UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan		định tại điểm e khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15
	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn	31/01/2026	Khoản 6 Điều 11					

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai							
3	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	01/01/2026	Điểm b khoản 1 Điều 5 và Khoản 5 Điều 7	Quyết định Quy định hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền bồi thường về đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai áp dụng từ ngày 01/7/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý II/2026	Đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15
4	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ	01/01/2026	Khoản 2 Điều 8	Quyết định Quy định hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ để tính tiền sử dụng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và	Quý IV/2026	Đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai			đất, tiền thuê đất, tiền bồi thường về đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai áp dụng từ ngày 01/01/2027		các đơn vị khác có liên quan		VBQPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15
5	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	01/01/2026	Điểm c khoản 11 Điều 3	Quyết định quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Trong năm 2026	Đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15
6	Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của	15/02/2026	Khoản 3 Điều 3	Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý I/2026	Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030			nông thôn mới; quy định khung thí điểm xây dựng xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai				xếp): số 43/2024/QĐ-UBND ngày 23/9/2024; số 44/2024/QĐ-UBND ngày 23/9/2024; 45/2024/QĐ-UBND ngày 23/9/2024
7	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP); Khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP	Quyết định quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
8	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP); Khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP	Quyết định quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	
9	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP);	Quyết định quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
			Khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP					
10	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP)	Quyết định ban hành đơn giá sản phẩm về giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	
11	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP);	Quyết định quy định về mức kinh tế - kỹ thuật về điều tra đánh giá đất đai tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
			Khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP					
12	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP)	Quyết định ban hành đơn giá sản phẩm về điều tra đánh giá đất đai tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	
13	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định 111/2025/NĐ-CP		Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định 111/2025/NĐ-CP);	Quyết định quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
			Khoản 2 Điều 3 Nghị định 111/2025/NĐ-CP	với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai				
14	Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai	01/8/2024	Khoản 4 Điều 47	Quyết định quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				hợp, nằm xen kẽ trên địa bàn tỉnh Gia Lai				
15	Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14	01/01/2019	Điểm a khoản 1 Điều 58 (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 4 Điều 6 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường)	Quyết định quy định việc quản lý nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Trong năm 2026	
II	LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (03 Quyết định)							
16	Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của	14/10/2025	Khoản 3 Điều 57	Quyết định ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo			tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai				
	Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học,	14/10/2025	Khoản 6 Điều 66					

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo							
	Thông tư 36/2025/TT-	26/11/2025	Khoản 2 Điều 8					

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (<i>nội dung giao</i>)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về tình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với							

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo							
17	Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15	01/7/2026	Khoản 3 Điều 24	Quyết định quy định về công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Gia Lai bắt buộc tích hợp thiết bị cảm biến và các ứng dụng công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý IV/2026	
18	Nghị định số 354/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về khu công nghệ số tập trung	01/01/2026	Điểm g khoản 3 Điều 21	Quyết định Quy định về quản lý và phát triển khu công nghệ số tập trung trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý III/2026	Sau khi Nghị quyết Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với phát triển

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (<i>nội dung giao</i>)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (<i>nếu có</i>)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
								nhân lực và khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số và Nghị quyết Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với Dự án công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, sản xuất thiết bị điện tử và thiết kế chip bán dẫn được ban hành theo Luật Công nghiệp Công nghệ số.
III	LĨNH VỰC XÂY DỰNG (06 Quyết định)							
19	Luật Xây dựng số	01/7/2026	Điểm b khoản 1 Điều 72	Quyết định phân cấp	Sở Xây	Cơ quan, địa	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	135/2025/QH15			thẩm quyền chấp thuận về địa điểm, quy mô và thời gian tồn tại của công trình xây dựng tạm; chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình tạm và trình tự thực hiện	dựng	phương có liên quan		
20	Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình	31/12/2025	Điểm a khoản 2 Điều 56	Quyết định quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điện hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có tại địa bàn tỉnh; danh	Sở Xây dựng	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	mục tiêu quốc gia			mục loại dự án và tổng mức đầu tư tối đa một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù				
21	Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	31/12/2025	Điểm c khoản 2 Điều 56	Quyết định quy định quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân	Sở Xây dựng	Cơ quan, địa phương có liên quan	Quý II/2026	
22	Nghị định số 34/2026/NĐ-	22/01/2026	Khoản 2 Điều 12	Quyết định phân cấp phê	Sở Xây dựng	Cơ quan, địa	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn			duyet dự toán chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn		phương có liên quan		
23	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	01/01/2026	Khoản 31 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 48 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn)	Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều	Sở Xây dựng	UBND cấp xã; các cơ quan liên quan.	Quý I/2026	Xin chủ trương ban hành VBQPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				chính cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai				
24	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	01/01/2026	Điểm a khoản 11 Điều 3	Quyết định quy định bồi thường thiệt hại đối với trường hợp phần còn lại của nhà ở, công trình phục vụ đời sống gắn liền với đất vẫn bảo đảm tiêu	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị khác có liên quan	Trong năm 2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật có liên quan				
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (01 Quyết định)							
25	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15	01/01/2026	Điểm c khoản 4 Điều 99 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1	Quyết định quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban ngành; UBND các xã, phường	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định	
V	LĨNH VỰC NỘI VỤ (01 Quyết định)							
26	Luật Viên chức	01/7/2026	Điểm b khoản 2	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở,	Sau khi	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (<i>nội dung giao</i>)	Tên Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan trình Văn bản quy định nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (<i>nếu có</i>)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	số 129/2025/QH15		Điều 39; Điểm a khoản 2 Điều 40	phân cấp quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai		ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường	Chính phủ ban hành văn bản phân công, phân cấp quản lý viên chức cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
Tổng số: 26 Quyết định								